

CỤC THUẾ TP HÀ NỘI
CHI CỤC THUẾ HOÀNG MAI

Số: 14780 /CCT-TTHT
V/v đưa tin lên công điện tử,
phát trên loa phường

Kính gửi:

- Văn phòng HĐND và UBND quận Hoàng Mai;
- Phòng Văn hóa Thông tin;
- UBND các phường.

Thực hiện Công điện số 12/CD-TCT ngày 28/12/2023 của Tổng cục Thuế về việc triển khai Nghị định số 94/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội.

Để giúp các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân - hộ gia đình kinh doanh và người dân nắm bắt nhanh chính sách pháp luật thuế, các giải pháp hỗ trợ người nộp thuế của cơ quan thuế. Chi cục thuế Hoàng Mai đề nghị Văn phòng HĐND và UBND quận, Phòng Văn hóa thông tin đăng tải thông tin bài “Chi cục thuế quận Hoàng Mai lưu ý về Chính sách Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/06/2024” trên cổng thông tin điện tử của Quận, UBND phường phối hợp phát thanh trên loa của phường (01 buổi/ngày x 5 ngày x 14 phường) để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân - hộ gia đình kinh doanh và người dân được biết (*theo nội dung đính kèm*).

Chi cục thuế Quận Hoàng Mai rất mong được sự phối kết hợp có hiệu quả của Văn phòng HĐND và UBND quận, Phòng Văn hóa thông tin, UBND các phường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban tuyên giáo quận ủy (p/h);
- Đ/c Chi Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT; TTHT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Vân

**CHI CỤC THUẾ QUẬN HOÀNG MAI LƯU Ý VỀ CHÍNH SÁCH GIẢM
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI CÁC NHÓM HÀNG HÓA, DỊCH
VỤ ĐANG ÁP DỤNG MỨC THUẾ SUẤT 10%
TỪ NGÀY 01/01/2024 ĐẾN 30/06/2024**

Là sự quan tâm khích lệ của Quốc hội, Chính phủ về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội. Ngày 28/12/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 94/2023/NĐ-CP quy định Chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc Hội. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 06 năm 2024.

Nội dung cơ bản của Nghị định 94/2023/NĐ-CP như sau:

Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng đối với mặt hàng than khai thác bán ra.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm a khoản 2 Điều này, khi lập hóa đơn giá trị gia tăng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại dòng thuế suất thuế giá trị gia tăng ghi “8%”; tiền thuế giá trị gia tăng; tổng số tiền người mua phải thanh toán. Căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng, cơ sở kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ kê khai thuế giá trị gia tăng đầu ra, cơ sở kinh doanh mua hàng hóa, dịch vụ kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào theo số thuế đã giảm ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng.

b) Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm b khoản 2 Điều này, khi lập hóa đơn bán hàng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại cột “Thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm, tại dòng “Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ” ghi theo số đã giảm 20% mức tỷ lệ % trên doanh thu, đồng thời ghi chú: “đã giảm... (số tiền) tương ứng 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15”.

4. Trường hợp cơ sở kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ áp dụng các mức thuế suất khác nhau thì trên hóa đơn giá trị gia tăng phải ghi rõ thuế suất của từng hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại khoản 3 Điều này.

Trường hợp cơ sở kinh doanh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thì trên hóa đơn bán hàng phải ghi rõ số tiền được giảm theo quy định tại khoản 3 Điều này.

5. Trường hợp cơ sở kinh doanh đã lập hóa đơn và kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng chưa được giảm theo quy định tại Nghị định này thì người bán và người mua xử lý hóa đơn đã lập theo quy định pháp luật về hóa đơn, chứng từ. Căn cứ vào hóa đơn sau khi xử lý, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có).

6. Cơ sở kinh doanh quy định tại Điều này thực hiện kê khai các hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng theo Mẫu số 01 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này cùng với Tờ khai thuế giá trị gia tăng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.

2. Các bộ theo chức năng, nhiệm vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát để người tiêu dùng hiểu và được thụ hưởng lợi ích từ việc giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại Điều 1 Nghị định này, trong

đó tập trung các giải pháp ổn định cung cầu hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng nhằm giữ bình ổn mặt bằng giá cả thị trường (giá chưa có thuế giá trị gia tăng) từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc giao Bộ Tài chính hướng dẫn, giải quyết.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Chi cục thuế quận Hoàng Mai thông báo để doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân - hộ gia đình kinh doanh và người dân trên địa bàn quận Hoàng Mai được biết nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ trực tiếp với chi cục thuế quận Hoàng Mai hoặc số điện thoại của Đội Tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế số 0243.633.2772, 0243.634.1940 để được giải đáp./.

CHI CỤC THUẾ QUẬN HOÀNG MAI